

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 606/2019/HS-PT
Ngày 25-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1. Ông Lê Công Huân

2. Ông Phạm Viết Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 404/HSPT ngày 19 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2018/HSST ngày 05/01/2018 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Thanh T (tên khác: B), sinh năm tại Bến Tre; giới tính: nữ; nơi đăng ký thường trú: Ấp Phú Long, xã Phú Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị N; có 02 người con (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998) tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Bản án số 11/HSST ngày 09/01/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 05 năm tù về tội “Lưu hành tiền giả”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2017 đến ngày 28/4/2017 bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 24/8/2017 bị bắt tạm giam.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 7/2014 Lê Diệu H thuê nhà số R4-82 đường Hưng Gia 1, phường Tân Phong Quận 7 của ông Bùi Hồng M để kinh doanh. Ngày 09/10/2014, Lê Diệu H đứng tên đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên Phát Triển Hi. Ngành nghề kinh doanh cắt tóc, làm đầu, gội đầu, làm móng tay, móng chân. Ngày 10/6/2015, Lê Hồ Công H đứng tên đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH

một thành viên SAKE cùng địa chỉ trên với ngành nghề kinh doanh cắt tóc, gội đầu, làm đầu.

Lê Diệu H tuyển nhân viên nữ, kinh doanh hoạt động mát xa cho khách nam nếu có nhu cầu mua dâm thì cho nhân viên nữ bán dâm, Quy định khách vào mát xa thì trả 200.000 đồng/lượt, nhân viên không được hưởng, chỉ hưởng tiền “bo” của khách. Nếu khách mua dâm thì 1.200.000 đồng/lượt, nhân viên được hưởng 900.000 đồng, còn 300.000 đồng nộp lại cho Lê Diệu H.

Đầu năm 2016, Nguyễn Thị Thanh T được Lê Diệu H tuyển làm nhân viên tạp vụ trả lương 4.000.000 đồng/tháng. Khoảng giữa tháng 3/2017, Lê Diệu H nhờ Nguyễn Thị Thanh T quản lý, theo dõi nhân viên tiếp khách, thu tiền khi khách đến mát xa và mua dâm. Hứa hẹn cuối tháng sẽ trả thêm tiền lương. Nguyễn Thị Thanh T đồng ý thực hiện việc quản lý hoạt động mát xa, cho nhân viên nữ bán dâm để thu tiền, cuối ngày nộp lại cho Lê Diệu H.

Hàng ngày, Lê Diệu H ngồi tại quầy tiếp tân, quản lý nhân viên tiếp khách mát xa, bán dâm khi khách có nhu cầu, thu nộp tiền lại cho Lê Diệu H. Nhân viên nữ bán dâm phải được sự đồng ý của Nguyễn Thị Thanh T.

Khoảng 19 giờ ngày 18/4/2017, Nguyễn Hoàng M cùng với 02 người bạn là Trần Mạnh C và người tên Nam (chưa rõ lai lịch), đến số R4-82 đường Hưng Gia 1, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để mua dâm. Hoàng thỏa thuận giá cả bán dâm, thanh toán tiền mua dâm cho 03 suất là 3.600.000 đồng. Nguyễn Thị Thanh T điều động nhân viên nữ cho khách lựa chọn là 03 nhân viên Đoàn Ngọc T (tên gọi: Tr), Lê Thị Ánh Đ và nhân viên tên Hằng (chưa rõ lai lịch). Khi Đoàn Ngọc T, Lê Thị Ánh Đ, Hằng đưa khách là Trần Mạnh C, Nguyễn Minh H, Nam vào phòng thực hiện bán dâm, Nguyễn Thị Thanh T lấy số tiền bán dâm 03 nhân viên được thưởng là 2.700.000 đồng ra riêng để đưa lại cho 03 nhân viên, còn lại số tiền thu từ việc bán dâm nộp lại cho Lê Diệu H là 900.000 đồng, Lê Diệu H giữ.

Đến khoảng 19 giờ 45 ngày 18/4/2017, Công an phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra tại địa chỉ R4-82 đường Hưng Gia 1, phường Tân Phong, Quận 7 phát hiện Đoàn Ngọc T, Lê Thị Anh Đ đang thực hiện bán dâm với Trần Mạnh C, Nguyễn Minh H nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Thanh T về hành vi “Chứa mại dâm”. Riêng cặp nam nữ Nam và Hằng chạy thoát khỏi hiện trường. Đối với số tiền 2.700.000 đồng, Nguyễn Thị Thanh T khai để trong “quầy tiếp tân”, nhưng bị mất khi công an tiến hành kiểm tra. Cơ quan Công an không thu hồi được.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thanh T khai nhận hành vi “Chứa mại dâm” thực hiện trong thời gian dài phù hợp với lời khai các nhân viên nữ bán dâm, lời khai của Nguyễn Minh Hoàng là khách đến mua dâm 03 lần.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 05/01/2018 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 06 (sáu) năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 24/8/2017 (trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2017 đến ngày 28/4/2017).

Bản án phúc thẩm số 163/2018/HSPT của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12/4/2018, quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội ‘Chứa mại dâm’

Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2017, khấu trừ thời gian tạm giam trước đó từ ngày 19/4/2017 đến ngày 28/4/2017.

Ngày 05/4/2019 Tòa án nhân dân Cấp Cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định giám định giám đốc thẩm số 24/2019/HS-GĐT đã chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao Tại Thành phố Hồ Chí Minh. Hủy bản án Hình sự phúc thẩm số 163/2018/HSPT ngày 12/4/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh với nhận định cho rằng: Bản án phúc thẩm số 163/2018/HSPT ngày 12/4/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã sửa bản án sơ thẩm, kết luận Nguyễn Thị Thanh T không phạm tội nhiều lần và tuyên xử bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội “Chứa mại dâm theo khoản 1 điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 là không phù hợp đã bỏ lọt hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đối với bản án sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 05/01/2018 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Không có ý kiến đối Quyết định giám đốc thẩm số 24/2019/HS-GĐT đã chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao Tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cho rằng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại địa chỉ số R4-82 đường Hưng Gia 1, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thị Thanh T đã có hành vi sử dụng địa điểm này làm nơi cho người bán dâm và mua dâm thực hiện hành vi mua bán dâm nhiều lần. Phù hợp với lời khai của nhân viên bán dâm và người mua dâm đã nhiều lần mua dâm và Nguyễn Thị Thanh T là người trực tiếp thu tiền, quản lý việc bán dâm của họ nên Tòa án nhân dân Quận 7 cho rằng bị cáo phạm tội “Chứa mại dâm” thuộc trường hợp “phạm tội nhiều lần” nên đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm

1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để xét xử bị cáo là đúng người đúng tội.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 điều Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và xử phạt bị cáo mức hình phạt 06 năm tù là phù hợp.

Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết mới, đồng thời mức hình phạt mà Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điểm a Khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Nguyễn Thị Thanh T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2017 (trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2017 đến ngày 28/4/2017).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Quận 7; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 7; (2)
- TAND huyện Quận 7; (1)
- Công an huyện Quận 7; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (21) (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam

